

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2026/HS-ST

Ngày: 12/01/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hùng Minh Sang.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  - + Ông Nguyễn Văn Ngẫu.
  - + Ông Nguyễn Văn Phước.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Đình Linh Chi, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Hồng Sơn, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 12 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai dưới hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 179/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025, điểm cầu trung tâm: Hội đồng xét xử, điểm cầu thành phần: Bị cáo và chiến sĩ Cảnh sát bảo vệ tư pháp, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

**Lê Tuấn K**, sinh năm 2003. Tại tỉnh Cà Mau (có mặt).

Nơi đăng ký thường trú: Cao Thắng, khóm G, phường L, tỉnh Cà Mau.

Nơi thường xuyên sinh sống: khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 09/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Q: Việt Nam. Giới tính: Nam.

Số CMND/ thẻ CCCD/ Hộ chiếu số: 096203015847, cấp ngày 17/6/2024. Nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH.

Con ông Lê Văn H (không rõ năm sinh) và bà Lê Thị Ú sinh năm 11985.

Bị cáo là con duy nhất. Vợ Lý Ngọc M (không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 07/02/2020, bị Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (thời điểm phạm tội bị cáo chưa thành niên). Bản án số 11/2020/HS-ST.

Bị tạm giữ từ ngày 22/9/2025, chuyển tạm giam đến nay tại Phân trại tạm giam L - Đồng Nai.

*Người làm chứng:*

Anh Phan Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: khu phố P, xã N, tỉnh Đồng Nai.

*(anh L vắng mặt tại phiên tòa)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 21/9/2025, Lê Tuấn K mua của người đàn ông tên N (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói ma túy với giá 2.300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K mang về phòng trọ của K ở khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai sử dụng 01 phần, phần ma túy còn lại K cất giấu bên phải của kệ bàn trang điểm để trên gác lửng. Đến 12 giờ 30 phút ngày 22/9/2025, Công an xã B kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nylon kích thước khoảng 3,5cm x 3cm bên trong chứa chất bột màu trắng (đã được niêm phong).

Tại Bản kết luận giám định số 2407/KL-KTHS ngày 26/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3758gam loại Ketamine.

Bản Cáo trạng số: 69/CT-VKSKV2 ngày 02/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Tuấn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai vẫn bảo lưu quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Tuấn K tại bản Cáo trạng số: 69/CT-VKSKV2 ngày 02/12/2025.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tuấn K mức án tù 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

*Đề nghị xử lý vật chứng:*

- Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói ma túy đã được niêm phong số 2407/KL-KTHS có chữ ký tên Lê Hồng Q, Lê Tuấn K, Phạm Quốc C, Phan Nguyễn Hoàng L và dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh Đ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Tuấn K, do K chưa bị kết án hoặc xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngoài ra, trong vụ án có người đàn ông tên Na bán ma túy cho bị cáo K hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, khi xác định được sẽ xử lý sau.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo Lê Tuấn K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định.

Khoảng 12 giờ 30 ngày 22/9/2025, tại phòng trọ của Lê Tuấn K ở khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai. K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Công an thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. K khai nhận, vật chứng thu giữ là ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nylon kích thước khoảng 3,5cm x 3cm bên trong chứa chất bột màu trắng (đã được niêm phong).

Tại Bản kết luận giám định số 2407/KL-KTHS ngày 26/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3758gam loại Ketamine.

Tại phiên tòa, bị cáo K không thắc mắc gì đối với kết luận giám định số 2407/KL-KTHS ngày 26/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ. Bị cáo khai nhận mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích gì khác.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Tuấn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn nghiện hút ma túy. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết nhằm răn đe, tuyên truyền về ý thức chấp hành pháp luật về phòng chống ma túy.

[3]. Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo Lê Tuấn K trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xét cần thiết phải xử phạt tù đối với bị cáo K, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói ma túy đã được niêm phong số 2407/KL-KTHS có chữ ký tên Lê Hồng Q, Lê Tuấn K, Phạm Quốc C, Phan Nguyễn Hoàng L và dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh Đ.

[5]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Tuấn K, do K chưa bị kết án hoặc xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngoài ra, trong vụ án có người đàn ông tên Na bán ma túy cho bị cáo K hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Tuấn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Lê Tuấn K **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo K được tính kể từ ngày 22/9/2025.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy đã được niêm phong số 2407/KL-KTHS có chữ ký tên Lê Hồng Q, Lê Tuấn K, Phạm Quốc C, Phan Nguyễn Hoàng L và dấu tròn màu đỏ của Công an tỉnh Đ.

(Hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Đồng Nai đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/12/2025).

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Tuấn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Bị cáo K được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**

- VKSND.KV 2 (1).
- VKS tỉnh Đồng Nai (1).
- Cơ quan CSĐT.CA tỉnh Đồng Nai (1).
- THA (1).
- Bị cáo (1).
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hùng Minh Sang**